TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D K** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34/2024/QĐST-DS	*D K, ngày 14 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 107/2024/TLST-DS ngày 05 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hoàng Long H, sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ 23, thôn V C, xã V T, N T, Khánh Hòa.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Trường G, sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn T 3, xã D Đ, D K, Khánh Hòa.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngày 01/02/2025, ông Nguyễn Trường G trả cho ông Nguyễn Hoàng Long H số tiền 783.677.000 đồng (trong đó: nợ gốc là 653.500.000 đồng và nợ lãi tính đến ngày 05/8/2024 là 130.177.000 đồng); đồng thời, ông G tiếp tục trả tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc chưa thanh toán tính từ ngày 06/8/2024 cho đến khi ông G trả hết nợ cho ông H theo mức lãi suất 1,66%/tháng.

- Về án phí: Ông Nguyễn Hoàng Long H tự nguyện nộp ½ án phí dân sự sơ thẩm là 8.836.770 đồng, số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông H đã nộp là 17.673.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 001431 ngày 05/8/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện D K, hoàn lại cho ông H số tiền tạm ứng còn lại là 8.836.230 đồng. Ông Nguyễn Trường G nộp ½ án phí dân sự sơ thẩm là 8.836.770 đồng.

3. Quy định: Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn

phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hoa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D K;
- Chi cục THADS huyện D K;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.